THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ 5-6 TUỔI Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỤC PHƯỜNG TÂN HƯNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Võ Phan Thu Hương, Hồ Mỹ Linh
Trường Đại học Sài Gòn
Email:1993homylinh@gmail.com

Tóm tắt: *Quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo, đồng thời là cơ sở để điều chỉnh mục tiêu và phương thức giáo dục phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Nhằm làm rõ về thực trạng quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục Thành phố Hồ Chí Minh, nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi đối với 21 cán bộ quản lý và 60 giáo viên, đồng thời kết hợp với phương pháp phỏng vấn để làm sáng tỏ kết quả được thu thập. Kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi được Nhà trường quan tâm thực hiện ở mức khá và còn tồn tại những hạn chế trong thực tiễn.*

Từ khóa: *ngôn ngữ; phát triển ngôn ngữ, quản lý, trường mầm non*

THE CURRENT SITUATION OF MANAGING LANGUAGE DEVELOPMENT ACTIVITIES FOR 5–6-YEAR-OLD CHILDREN AT PRIVATE PRESCHOOLS IN TÂN HƯNG WARD, HO CHI MINH CITY

Abstract: *The management of language development activities for children aged 5–6 plays an important role in ensuring and improving educational quality, while also serving as a basis for adjusting educational goals and teaching methods to meet practical demands. This study aimed to examine the current situation of managing language development activities for children aged 5–6 in private preschools in Ho Chi Minh City. The study employed a questionnaire survey involving 21 administrators and 60 teachers, combined with interviews to clarify the collected data. The findings revealed that the management of language development activities for children aged 5–6 has received considerable attention from schools and has been implemented at a fairly good level. However, several limitations still remain in practice.*

Keywords*: language; language development; management; preschool*

Nhận bài: 08/04/2026 *Phản biện: 08/06/2026* *Duyệt đăng: 13/06/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong bối cảnh hiện nay, hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi giữ vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị tâm thế, kỹ năng giao tiếp và năng lực học tập ban đầu cho trẻ trước khi vào lớp Một. Theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị cho trẻ vào học lớp Một. Trong đó, ngôn ngữ vừa là phương tiện giao tiếp, vừa là công cụ để trẻ nhận thức thế giới, bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc và tham gia vào các hoạt động học tập, vui chơi hằng ngày.

Hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non tư thục phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh đã được quan tâm và triển khai theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, trong thực tế vẫn còn một số hạn chế như năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều, việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động chưa thường xuyên, cơ sở vật chất và học liệu phục vụ hoạt động phát triển ngôn ngữ chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của trẻ. Bên cạnh đó, trong bối cảnh trường mầm non tư thục có sự cạnh tranh và chú trọng tiếng Anh sớm, môi trường phát triển tiếng Việt cho trẻ cần được quan tâm đúng mức hơn. Từ thực tiễn đó, nghiên cứu quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non tư thục phường Tân Hưng là cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát về khảo sát

Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi làm phương pháp chính. Nghiên cứu tiến hành khảo sát gồm 21 cán bộ quản lý (CBQL) là hiệu trưởng; phó hiệu trưởng; tổ trưởng chuyên môn (TTCM); 60 giáo viên (GV). Ngoài ra, nghiên cứu kết hợp phương pháp phỏng vấn 07 CBQL và 07 GV nhằm làm rõ một số vấn đề liên quan đến thực trạng quản lý hoạt động phát

triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Dữ liệu được xử lý bằng Excel với các chỉ số ĐTB và ĐLC. Các nội dung khảo sát được đánh giá theo thang Likert 5 mức.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bảng 1. Kết quả khảo sát thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

TT	Tầm quan trọng của quản lý hoạt động PTNN	CBQL				GV			
		ĐTB	ĐLC	Hạng	Mức độ	ĐTB	ĐLC	Hạng	Mức độ
1	Định hướng cho các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi đi đúng hướng.	4.52	0.55	1	Rất quan trọng	4.47	0.53	1	Rất quan trọng
2	Kiểm soát nội dung và chất lượng của hoạt động PTNN.	4.33	0.45	2	Rất quan trọng	4.35	0.57	2	Rất quan trọng
3	Góp phần thực hiện mục tiêu chương trình GDMN.	4.14	0.43	3	Khá quan trọng	4.22	0.63	3	Rất quan trọng
	ĐTBC	**4.33**	**0.48**		**Rất quan trọng**	**4.35**	**0.57**		**Rất quan trọng**

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy CBQL và GV đều đánh giá cao tầm quan trọng của quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ (PTNN) cho trẻ 5-6 tuổi, với ĐTB chung lần lượt là 4,33 và 4,35, đạt mức rất quan trọng. Điều này phản ánh nhận thức tích cực của đội ngũ CBQL và GV về vai trò của công tác quản lý đối với chất lượng hoạt động PTNN trong nhà trường.

Trong các nội dung khảo sát, "Định hướng cho các hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi đi đúng hướng" được đánh giá cao nhất (CBQL: 4,52; GV: 4,47). Nội dung "Kiểm soát nội dung và chất lượng của hoạt động PTNN" cũng được đánh giá ở mức rất cao (CBQL: 4,33; GV: 4,35). Trong khi đó, nội dung "Góp phần thực hiện mục tiêu chương trình GDMN" có điểm thấp hơn (CBQL: 4,14; GV: 4,22) nhưng vẫn được đánh giá ở mức khá quan trọng đến rất quan trọng. Kết quả cho thấy CBQL và GV đều nhận thức rõ vai trò của quản lý hoạt động PTNN đối với việc thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ mầm non.

2.2.2. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bảng 2. Kết quả khảo sát thực trạng lập kế hoạch hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

TT	Công tác lập kế hoạch hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi	CBQL				GV			
		ĐTB	ĐLC	Hạng	Mức độ	ĐTB	ĐLC	Hạng	Mức độ
1	Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động phát triển ngôn ngữ trong nhà trường.	3.77	0.46	3	Thường xuyên	3.60	0.53	3	Khá
2	Lập kế hoạch hoạt động cụ thể.	3.84	0.58	1	Thường xuyên	3.75	0.55	1	Khá

3	Tổ chức cho tập thể sư phạm cán bộ, GV, nhân viên tham gia đóng góp ý kiến hoàn thiện kế hoạch.	3.71	0.52	4	Thường xuyên	3.65	0.65	4	Khá
4	Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ, điều chỉnh cho phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện.	3.80	0.42	2	Thường xuyên	3.68	0.57	2	Khá
	ĐTBC	**3.78**	**0.50**		**Thường xuyên**	**3.67**	**0.56**		**Khá**

Kết quả khảo sát tại Bảng 2 cho thấy công tác lập kế hoạch hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi được CBQL và GV đánh giá ở mức khá, với ĐTB chung lần lượt là 3,78 và 3,67. Điều này cho thấy các trường đã quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch hoạt động PTNN trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nội dung "Lập kế hoạch hoạt động cụ thể" được đánh giá cao nhất (CBQL: 3,84; GV: 3,75), thể hiện sự chú trọng của nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phù hợp với mục tiêu giáo dục. Nội dung "Tổ chức cho tập thể sư phạm tham gia đóng góp ý kiến hoàn thiện kế hoạch" có điểm thấp nhất (CBQL: 3,71; GV: 3,65), cho thấy sự tham gia của các lực lượng trong quá trình xây dựng kế hoạch chưa thật sự đồng đều. Kết quả phỏng vấn cho thấy các trường đã quan tâm đến việc phân tích thực trạng và điều chỉnh kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch trong thời gian tới.

2.2.3. Thực trạng tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Bảng 3. Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

TT	Tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi	CBQL				GV			
		ĐTB	ĐLC	Hạng	Mức độ	ĐTB	ĐLC	Hạng	Mức độ
1	Phân công CBQL, GV tổ chức hoạt động PTNN theo kế hoạch, mục tiêu đề ra.	4.04	0.53	3	Thường xuyên	4.17	0.55	2	Khá
2	Bố trí, phân công GV hợp lý, có kinh nghiệm phụ trách lớp 5-6 tuổi.	4.15	0.57	1	Thường xuyên	4.12	0.51	3	Khá
3	Đầu tư cơ sở vật chất, nguồn tài chính.	3.86	0.45	5	Thường xuyên	3.88	0.56	7	Khá
4	Quy định việc, tạo điều kiện phối hợp giữa các bộ phận thực hiện tốt các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra.	3.77	0.43	8	Thường xuyên	3.98	0.50	4	Khá
5	Sắp xếp thời gian, địa điểm tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ quản lý, GV thuận lợi và khoa học.	4.02	0.57	4	Thường xuyên	3.93	0.54	5	Khá

6	Tổ chức chuyên đề, dự giờ, đánh giá tiết dạy.	4.08	0.60	2	Thường xuyên	4.18	0.58	1	Khá
7	Theo dõi, giám sát, kiểm tra tiến trình thực hiện đảm bảo kế hoạch đạt hiệu quả.	3.84	0.49	6	Thường xuyên	3.90	0.53	6	Khá
8	Dự báo được các tình huống nảy sinh khi thực hiện các hoạt động để kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm.	3.81	0.51	7	Thường xuyên	3.84	0.56	8	Khá
	ĐTBC	**3.95**	**0.52**		**Thường xuyên**	**4.00**	**0,43**		**Khá**

Kết quả khảo sát tại Bảng 3 cho thấy công tác tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi được CBQL và GV đánh giá ở mức khá, với ĐTB chung lần lượt là 3,95 và 4,00. Kết quả này cho thấy các trường đã quan tâm triển khai tương đối đồng bộ các nội dung tổ chức hoạt động PTNN cho trẻ.

Trong các nội dung khảo sát, "Bố trí, phân công GV hợp lý, có kinh nghiệm phụ trách lớp 5-6 tuổi" được CBQL đánh giá cao nhất (ĐTB = 4,15), trong khi GV đánh giá cao nhất nội dung "Tổ chức chuyên đề, dự giờ, đánh giá tiết dạy" (ĐTB = 4,18). Điều này cho thấy nhà trường đã chú trọng công tác phân công nhân sự phù hợp và tạo điều kiện hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên trong quá trình tổ chức hoạt động PTNN.

Ngược lại, nội dung "Quy định việc, tạo điều kiện phối hợp giữa các bộ phận thực hiện tốt các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra" (CBQL: 3,77; GV: 3,98) và "Dự báo được các tình huống nảy sinh khi thực hiện các hoạt động để kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm" (CBQL: 3,81; GV: 3,84) có mức đánh giá thấp hơn các nội dung còn lại. Kết quả này cho thấy công tác tổ chức hoạt động PTNN đã được các trường quan tâm triển khai khá thường xuyên; trong đó GV có xu hướng đánh giá tích cực hơn CBQL.

2.2.4. Thực trạng chỉ đạo hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Kết quả khảo sát tại Bảng 4 cho thấy công tác chỉ đạo hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi được đánh giá ở mức khá, với ĐTB chung của CBQL là 3,82 và GV là 3,61.

Nội dung được đánh giá cao nhất là "Chỉ đạo GV lựa chọn nội dung, hình thức sáng tạo, phương pháp phù hợp khả năng của trẻ" (CBQL: 3,93; GV: 3,68). Bên cạnh đó, việc chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung PTNN theo định hướng của nhà trường cũng được đánh giá khá tích cực.

Tuy nhiên, các nội dung liên quan đến huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động PTNN (CBQL: 3,74; GV: 3,56) và phối hợp với cha mẹ trẻ (CBQL: 3,81; GV: 3,53) có mức đánh giá thấp hơn. Điều này cho thấy việc huy động nguồn lực và tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường vẫn là những nội dung cần được quan tâm trong thời gian tới.

2.2.5. Thực trạng kiểm tra hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Kết quả khảo sát tại Bảng 5 cho thấy công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi được đánh giá ở mức khá, với ĐTB chung của CBQL là 3,85 và GV là 3,64.

Nội dung được đánh giá cao nhất là "Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi" đối với CBQL (ĐTB = 3,97) và "Thực hiện đánh giá đảm bảo tính công bằng, khách quan, công khai và minh bạch" đối với GV (ĐTB = 3,74). Điều này cho thấy nhà trường đã chú trọng theo dõi quá trình thực hiện và đảm bảo tính khách quan trong đánh giá.

Tuy nhiên, các nội dung về xây dựng kế hoạch kiểm tra, xác định hình thức, phương pháp kiểm tra và cơ chế giám sát, khen thưởng vẫn còn những hạn chế nhất định. Kết quả phỏng vấn cho thấy hoạt động kiểm tra chủ yếu tập trung vào dự giờ và hồ sơ chuyên môn, trong khi các hình thức đánh giá khác chưa được triển khai đồng đều. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện công tác kiểm tra theo hướng đa dạng, linh hoạt và phù hợp với thực tiễn tổ chức hoạt động PTNN.

2.2.6. Thực trạng quản lý các điều kiện thực hiện hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non

Kết quả khảo sát tại Bảng 6 cho thấy công tác quản lý các điều kiện thực hiện hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi được đánh giá ở mức khá, với ĐTB chung của CBQL là 3,92 và GV là 3,96.

Nội dung "Quản lý đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động PTNN" được đánh giá cao nhất ở cả CBQL (4,13) và GV (4,18), cho thấy nhà trường đã quan tâm đến việc bố trí và hỗ trợ đội ngũ giáo viên thực hiện nhiệm vụ. Các nội dung về môi trường giáo dục và phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng cũng được đánh giá khá tích cực.

Tuy nhiên, nội dung "Quản lý cơ sở vật chất, phương tiện dạy học phục vụ hoạt động PTNN" có mức đánh giá thấp hơn, đặc biệt ở nhóm CBQL (3,64). Điều này cho thấy việc đầu tư và sử dụng các điều kiện hỗ trợ hoạt động PTNN ở một số trường chưa thật sự đồng bộ. Do đó, cần tiếp tục tăng cường nguồn lực và sử dụng hiệu quả các điều kiện hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động PTNN cho trẻ.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác quản lý hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non tư thục phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện ở mức khá. Đội ngũ CBQL và GV có nhận thức tích cực về vai trò của quản lý hoạt động PTNN. Các nội dung lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và quản lý các điều kiện thực hiện đều được nhà trường quan tâm triển khai. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế liên quan đến sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục, huy động nguồn lực, dự báo tình huống phát sinh và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá. Kết quả nghiên cứu là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động PTNN cho trẻ 5-6 tuổi tại các trường mầm non tư thục trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban chấp hành trung ương. (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021a). Chương trình Giáo dục mầm non (Ban hành theo quyết định 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021).

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021b). Chương trình Giáo dục mầm non (Ban hành theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT).

Nguyễn Thị Phương Nga. (2006). Giáo trình phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non. Hà Nội: NXB Giáo dục.

Võ Phan Thu Hương. (2006). Sự phát triển ngôn ngữ của trẻ mầm non và ảnh hưởng của môi trường giáo dục. Tạp chí Giáo dục, số 139, 27-33.